TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AYUN PA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2018/QĐST-HNGĐ	*Ayun Pa, ngày 21 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2018/TLST/HNGĐ, ngày 31 tháng 7 năm 2018 giữa;

- Nguyên đơn: Chị Nay HV, tên gọi khác: Nay HD, sinh năm 1992. Địa chỉ: Buôn B, xã EL, huyện SH, tỉnh PY.

- Bị đơn: Anh Ksor N, sinh năm 1987. Địa chỉ: Bôn P, xã IR, thị xã AP, tỉnh GL.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nay HV, tên gọi khác: Nay HD và anh Ksor N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nay HV và anh Ksor N không có con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nay HV và anh Ksor N không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nay HV (tên gọi khác: Nay HD) tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về thuận tình ly hôn 150.000 đồng. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ

phí Tòa án số 0001908, ngày 30/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.

Hoàn trả lại cho chị Nay HV số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Ayun Pa;
- THADS thị xã Ayun Pa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Siu Lanh